

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án 108/2022/HS-ST;
Ngày: 02-12-2022.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO - TỈNH TIỀN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Mai Thị Mỹ Trang**;

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nguyễn Tất Ái**;

2/ Bà **Nguyễn Thị Nhung**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Trần Minh Cường** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho – tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Lưu Thanh Thảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 75/2022/HSST ngày 06 tháng 10 năm 2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Nguyễn Châu K, sinh ngày 22/7/1995. tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: Số 154 T, Phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; Chỗ ở: Số 160/6 đường T, khu phố 5, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn 10/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Lê Thanh H sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1966; Bị cáo chưa có vợ, chưa có con; Tiền sự: Không có; Tiền án: 03 lần gồm:

Ngày 19/10/2013, Lê Nguyễn Châu K thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho tuyên phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2014/HSST ngày 02/4/2014.

Ngày 02/7/2014, Lê Nguyễn Châu K thực hiện hành vi cướp giật tài sản, bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù, về tội “*Cướp giật tài sản*”, tổng hợp với Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2014/HSST ngày 02/4/2014 buộc bị cáo chấp hành 02 bản án là 04 năm 03 tháng tù (tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2015/HSST ngày 23/4/2015).

Ngày 30/12/2017, Lê Nguyễn Châu K thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội “*Trộm*

cấp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2018/HSST ngày 02/5/2018. Chấp hành xong bản án ngày 29/02/2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/6/2021, tại ngoại ngày 02/7/2021. Đến ngày 21/5/2022 bị bắt, tạm giữ, chuyển tạm giam ngày 30/5/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa: Luật sư Dương Thị Kim L1 thuộc Văn phòng luật sư Kim L1– Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang (có mặt).

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. **Nguyễn Thị Kim L**, sinh năm 1966 (có mặt);

Nơi cư trú: số 154 đường T, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

2. **Nguyễn Thị Ngọc Mai**, sinh năm 1974 (vắng mặt);

Nơi cư trú: số 80/27 đường L, phường 4, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Nơi ở hiện nay: số 112/6B đường L, phường 4, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

* Người làm chứng:

1. **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1981 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp G, xã P, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

2. **Nguyễn Xuân H**, sinh năm 1967 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp T, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

3. **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1965 (vắng mặt);

Nơi cư trú: khu phố 1, phường 10, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

4. **Nguyễn Văn Ch1**, sinh năm 1957 (vắng mặt);

Nơi cư trú: khu phố 1, phường 10, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

5. **Huỳnh Thanh H**, sinh năm 1978 (vắng mặt);

Nơi cư trú: số 182/1 đường Đ, phường 2, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

6. **Huỳnh Thanh H1**, sinh năm 1998 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp T, xã D, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 25 phút ngày 22/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tiền Giang tiến hành bắt quả tang bị cáo Lê Nguyễn Châu K đang tàng trữ trái phép chất ma túy trên bàn gỗ tại căn nhà không số thuộc tổ 6, khu phố 1, phường 10, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang và thu giữ các vật chứng sau: 02 (hai) gói nilon được hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng, gồm: 01 gói nilon màu trắng hàn kính bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy (M1) và 01 gói nilon màu trắng hàn kính bên ngoài được quấn băng keo màu đen, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy (M2); 120 (một trăm hai mươi) ống thủy tinh màu trắng có

đoạn uốn cong (nỏ); 01 (một) cuộn băng keo màu đen, có kích thước (5x1,7x0,6)cm, có ghi chữ “Nano®-TONGADUNG” (thu giữ tại phòng khách bên trong kệ gỗ ở vị trí ngăn dưới cùng, ký hiệu khi giám định: A3); 01 (một) cuộn băng keo màu đen, có kích thước (5,8x1,7x0,6)cm, có ghi chữ “Steelgrip®” (thu giữ tại phòng ngủ bên trên kệ gỗ, ký hiệu khi giám định: A4).

Tại Kết luận giám định số 125/KLGD-PC09 ngày 23/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, kết luận: “Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có tổng trọng lượng là 5,7184 gam, loại Methamphetamine (trong đó: Mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M1 có khối lượng 0,1942 gam; mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M2 có khối lượng 5,5242 gam)” (Ký hiệu: I).

Sau khi giám định ma túy, ngày 12/7/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang hoàn trả 01 gói niêm phong, bên trong có 02 đoạn băng keo (được sử dụng để quấn ma túy) gồm: 01 đoạn băng keo màu đen có kích thước (27x1,7)cm, (ký hiệu khi giám định: A1); 01 đoạn băng keo màu đen có kích thước (41x1,7)cm, (ký hiệu khi giám định: A2).

Kết quả giám định 02 đoạn băng keo nêu trên so sánh với 02 cuộn băng keo thu giữ tại nhà Lê Nguyễn Châu K:

Tại Kết luận giám định số 703/KTHS-Đ2 ngày 23/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, đối với các dấu vết trên băng keo thu được, kết luận:

“1. Dấu vết đứt tại đầu được đánh số 2 của đoạn băng keo màu đen ghi nhãn hiệu “Nano®-TONGADUNG” (ký hiệu A1) khớp với vết đứt tại đầu của cuộn băng keo màu đen có ghi nhãn hiệu “Nano®-TONGADUNG” (ký hiệu A3). Đoạn băng keo ký hiệu A1 được tách ra từ đoạn băng keo ký hiệu A3.

2. Dấu vết đứt tại đầu được đánh số 1 của đoạn băng keo màu đen có ghi nhãn hiệu “Nano®-TONGADUNG” (ký hiệu A1) khớp với dấu vết đứt tại đầu được đánh số 4 của đoạn băng keo màu đen có ghi nhãn hiệu “Nano®-TONGADUNG” (ký hiệu A2). Đoạn băng keo ký hiệu A1 và đoạn băng keo ký hiệu A2 được tách ra từ cùng một đoạn băng keo.

3. Dấu vết đứt tại các đầu được đánh số 1, 2, 3, 4 trên 02 đoạn băng keo màu đen có ghi nhãn hiệu “Nano®-TONGADUNG” (ký hiệu A1, A2) không trùng khớp với dấu vết đứt tại đầu của cuộn băng keo màu đen có ghi nhãn hiệu “Steelgrip®” (ký hiệu A4)”.

Đối với vật chứng đã thu giữ nêu trên, Lê Nguyễn Châu K thừa nhận 120 ống thủy tinh (nỏ) là do K mua, đây là dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy và không thừa nhận hành vi tàng trữ 5,7184 gam, loại Methamphetamine đã thu giữ. Tuy nhiên, qua kết quả giám định kết luận 02 đoạn băng keo quấn trên gói nylon chứa ma túy được tách ra từ cuộn băng keo đã thu giữ tại nhà thuê trọ của Lê Nguyễn Châu K cùng các chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định số ma túy Cơ quan điều tra đã thu giữ là của K tàng trữ với mục đích để sử dụng.

Quá trình Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tiền Giang đang điều tra vụ án “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xảy ra tại phường 10, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đã được khởi tố ngày 06/7/2021, thì vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 20

tháng 5 năm 2022, Cơ quan điều tra tiếp tục phát hiện bị cáo Lê Nguyễn Châu K điều khiển xe mô tô hiệu Vario biển kiểm soát 63C1-218.78 đến Khách sạn H, tọa lạc tại ấp T, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra và thu giữ các vật chứng sau: 01 (một) gói nylon màu trắng có viền màu đỏ được hàn kín, bên trong có 02 gói nylon màu trắng chứa tinh thể màu trắng trên mặt đường cách vị trí tại xe của K đổ lại là 40cm, được niêm phong (*ký hiệu khi giám định: gói 1*); 01 (một) xe mô tô hiệu Vario biển kiểm soát 63C1-218.78; 01 (một) điện thoại hiệu Nokia màu xanh lá cây.

Khám xét nơi ở của Lê Nguyễn Châu K tại số 160/6 T, khu phố 5, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (một) bốp da màu nâu có dây kéo, bên trong có: 20 (hai mươi) gói nylon màu trắng hàn kín, có nhiều kích thước khác nhau, kích thước lớn nhất (3,5x02)cm, nhỏ nhất (02x1,2)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong (*ký hiệu khi giám định: gói 2*); 01 (một) cân điện tử màu đen; 10 (mười) ống thủy tinh màu trắng có đoạn uốn cong (nỏ); 01 (một) bình thủy tinh màu trắng phía trên có gắn một ống thủy tinh màu trắng có đầu uốn cong (nỏ) và có gắn một ống nhựa màu vàng (bộ dụng cụ sử dụng ma túy); 01 (một) hộp giấy màu đen có nắp đậy, bên trong có nhiều mảnh sợi nhuộm màu nâu đen, được niêm phong (*ký hiệu 3*); 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 63C1-218.78 tên Nguyễn Thị Ngọc Mai.

Tại Kết luận giám định số 57/KL-KTHS ngày 21/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, kết luận:

“- Gói 1: Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 10,2138 gam, loại Methamphetamine (trong đó: Mẫu ký hiệu M1.1 có khối lượng 10,0333 gam, mẫu ký hiệu M1.2 có khối lượng 0,1805 gam).

- Gói 2 (ký hiệu 1): Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng 7,8759 gam, loại Methamphetamine (trong đó: Mẫu ký hiệu M2.1 có khối lượng 2,0767 gam, mẫu ký hiệu M2.2 có khối lượng 5,0248 gam, mẫu ký hiệu M2.3 có khối lượng 0,7744 gam)”.
N

Như vậy, tổng khối lượng ma túy thu giữ trong vụ án ngày 20/5/2022 là 18,0897 gam, loại Methamphetamine. (Ký hiệu: II)

Sau khi giám định ma túy, ngày 21/5/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang hoàn trả 02 gói niêm phong, gồm: Gói 1 còn lại sau giám định ký hiệu là 57/1 và Gói 2 ký hiệu là 57/2, ghi ngày 21 tháng 5 năm 2022 (Bên trong có các túi nylon màu trắng chứa ma túy còn lại sau giám định).

Tại Kết luận giám định số 2991/KL-KTHS ngày 23/5/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh đối với AND thu giữ trên vật chứng đã thu giữ, kết luận:

“Trên các mẫu gửi giám định đều có dính tế bào người. Phân tích AND từ các mẫu được kết quả như sau:

- Trên cân tiểu ly, bốp màu nâu có kiểu gen trùng với kiểu gen của đối tượng Lê Nguyễn Châu K.

- Trong bì thư ký hiệu 57/1, 57/2 ghi ngày 21/5/2022 có kiểu gen của Lê Nguyễn Châu K”.

Tại Kết luận giám định số 58/KL-KTHS ngày 24/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang đối với các sợi nhuộm (ký hiệu 3), kết luận: “Các mẫu mảnh sợi nhuộm màu nâu đen gửi giám định không tìm thấy thành phần chất ma túy, có khối lượng 34,5590 gam”.

Đối với vật chứng đã thu giữ nêu trên, Lê Nguyễn Châu K thừa nhận 01 ống thủy tinh (nỏ) là của K sử dụng trước đó để tại nhà; Khang không thừa nhận tàng trữ 18,0897 gam, loại Methamphetamine cùng 10 ống thủy tinh màu trắng có đoạn uốn cong (nỏ) thu giữ nêu trên. Tuy nhiên, qua kết quả giám định AND cùng các chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định 18,0897 gam, loại Methamphetamine cùng 10 ống thủy tinh màu trắng có đoạn uốn cong (nỏ) Cơ quan điều tra đã thu giữ là của K tàng trữ với mục đích để sử dụng.

Tại Cáo trạng số 23/CT-VKSTG-P1 ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Lê Nguyễn Châu K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b, g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, đ, h khoản 2 Điều 254 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 và theo điểm b, g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Châu K từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Và đề nghị áp dụng điểm b, đ, h khoản 2 Điều 254 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Châu K từ 06 năm tù đến 07 năm tù về tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 55 luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt đối với hai tội nêu trên.

Về xử lý vật chứng: Đối với 02 xe mô tô hiệu Vario biển kiểm soát 63C1-315.69 và hiệu Wave biển kiểm soát 63X6-0459 thu giữ: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định 02 xe mô tô này không liên quan đến hành vi phạm tội của Lê Nguyễn Châu K. Ngày 07/4/2022, Cơ quan điều tra đã trao trả 02 xe mô tô nêu trên cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị Kim L1, sinh năm 1966, cư trú Số 154 T, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang (là mẹ ruột của bị cáo) nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đại diện Viện kiểm sát áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định gồm: 01 (một) túi niêm phong màu nâu có mã số PS1A 048572, có chữ ký ghi họ tên Điều tra viên Lưu Thị L2, Giám định viên Võ Minh T và dấu mộc tròn đỏ của PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 02 (hai) gói niêm phong ký hiệu M1, M2 ghi mẫu vật giám định trọng vụ số 2989/C09B ngày 23 tháng 5 năm 2022 có các chữ ký xác nhận của Giám định viên Lưu Xuân T2, Điều tra viên Lưu Thị L3 và đóng dấu tròn

màu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh; 01 (một) túi niêm phong mã số PS2A 048577 ghi niêm phong số vụ 58 ngày 24 tháng 5 năm 2022 có các chữ ký xác nhận của Giám định viên Nguyễn Thị Kiều L4 Trợ lý giám định Huỳnh Tấn L5, Điều tra viên Trần Tấn Đ và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang; 01 (một) gói niêm phong ký hiệu số vụ 564/KL-KTHS ngày 27 tháng 6 năm 2022 có các chữ ký xác nhận của Giám định viên Nguyễn Văn Tuấn H, Điều tra viên Trần Tấn Đ, và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với 02 (hai) cân điện tử: một cân màu trắng, một cân màu đen; 01 (một) hộp nhựa màu đen cam có chữ TollBox bne trong có 06 (sáu) đoạn ống hút nhựa màu trắng, 01 (một) kéo bằng kim loại, 01 (một) hộp bằng kim loại màu trắng, 01 (một) bao thuốc lá Jet, 03 (ba) hộp quẹt gas, 100 (một trăm) túi nylon màu trắng có viền màu đỏ chưa qua sử dụng; 01 (một) hộp bằng kim loại màu xanh có chữ milo không có nắp bên trong có 20 (hai mươi) túi nylon màu trắng; 01 (một) thùng carton có chữ tiger (vỏ thùng bị rách); 130 (một trăm ba mươi) ống thủy tinh được uốn cong có một đầu phình to là dùng để sử dụng trái phép chất ma túy; 01 (một) chai nhựa màu trắng trên đầu có gắn 01 (một) ống nhựa màu trắng và 01 (một) ống thủy tinh màu trắng được uốn cong có một đầu phình to; 01 (một) túi có dây kéo màu hình ca rô trắng đen; 02 (hai) cây kéo kẹp bằng kim loại màu trắng; 01 (một) cây kéo cắt bằng kim loại màu trắng; 50 (năm mươi) gói ny lon màu trắng có viền đỏ bên trong rỗng; 20 (hai mươi) gói nylon màu trắng không có viền bên trong rỗng; 02 (hai) bình gas mini; 01 (một) bình thủy tinh màu trắng phía trên có gắn một ống thủy tinh màu trắng có đoạn ống uốn cong và một ống nhựa màu vàng.

Đề nghị trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động Vivo màu xanh đen; 01 (một) điện thoại di động Mobell màu xanh; 01 (một) điện thoại di động Samsung màu xanh đen số IMEI: 351162965063061; 01 (một) điện thoại di động màu xanh lá cây, số Sereerri: 356713056740234.

Đề nghị trả lại cho bà Nguyễn Thị Kim L1: Tiền Việt Nam 20.500.000 đồng (hai mươi triệu năm trăm nghìn đồng) được để trong gói niêm phong số 869/KL-KTHS(DD) có chữ ký ghi họ tên Trịnh Thúy L3, Trần Tấn Đ và dấu mộc tròn đỏ của PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 (một) xe mô tô hiệu VARIO biển kiểm soát 63C1-218.78 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 63C1-218.78 tên Nguyễn Thị Ngọc Mai.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Lê Nguyễn Châu K: Thống nhất quan điểm với đại diện Viện kiểm sát về tội danh nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có bốn tình tiết giảm nhẹ, trong đó có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Lời tự bào chữa của bị cáo Lê Nguyễn Châu K: Bị cáo không xin gì cho mình, bị cáo chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét cho cha mẹ bị cáo còn có cơ hội để nhìn thấy bị cáo làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng. Mặc dù, các đương sự đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Trong quá trình điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nêu trên đã có lời khai cụ thể, đầy đủ, rõ ràng. Xét thấy sự vắng mặt của họ không gây khó khăn cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, Điều 293 và Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua lời khai của bị cáo, lời khai của những người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác thu giữ được đã đủ cơ sở để kết luận: Ngày 22/6/2021 và ngày 20/5/2022, bị cáo Lê Nguyễn Châu K đã bị lực lượng Công an bắt quả tang tàng trữ tổng cộng 23,8081 gam ma túy loại Methamphetamine. Mặc dù, bị cáo K không thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng qua kết quả giám định kết luận 02 đoạn băng keo quấn trên gói nylon chứa ma túy được tách ra từ cuộn băng keo đã thu giữ tại nhà thuê trọ của Lê Nguyễn Châu K và kết quả giám định AND cùng các chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo Lê Nguyễn Châu K đã tàng trữ tổng cộng 23,8081 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích sử dụng. Ngoài ra, bị cáo Khang còn tàng trữ 131 ống thủy tinh màu trắng có đầu uốn cong (nỏ) dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy ở các địa điểm tại nhà thuê thuộc tổ 6, khu phố 1, phường 10, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; Khách sạn H thuộc ấp T, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang và tại nhà số 160/6 T, khu phố 5, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Đối với 131 ống thủy tinh có một đầu uốn cong (nỏ): Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo K khai nhận đặt mua qua mạng 120 ống hút dùng để uống cà phê nhưng khi giao bị cáo K kiểm tra biết đây là ống thủy tinh dùng để sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo K giấu trên la phong trần nhà đang thuê tại tổ 6 khu phố 1, phường 10, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đến khi bị phát hiện thu giữ ngày 22/6/2021. Riêng 11 ống thủy tinh thu giữ ngày 20/5/2022 tại nhà số 160/6 T, khu phố 5, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, K khai chỉ sử dụng 01 ống thủy tinh gắn vào bình để sử dụng ma túy trước đó và không biết 10 ống thủy tinh còn lại là của ai. Tuy nhiên với các chứng cứ đã thu thập nêu trên, có căn cứ xác định 131 ống thủy tinh là do bị cáo K mua và tàng trữ đến khi bị phát hiện, thu giữ.

Xét hành vi tàng trữ chất ma túy để sử dụng cho bản thân của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính

sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng coi thường pháp luật, để phục vụ và đáp ứng nhu cầu của cá nhân nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Theo Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2018/HSST ngày 02/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, bị cáo K đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm nguy hiểm. Đến ngày 22/6/2021, bị cáo K thực hiện các hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, lần phạm tội này của bị cáo Lê Nguyễn Châu K thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*”. Bị cáo K đã 02 lần tàng trữ trái phép chất ma túy và 02 lần tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo Lê Nguyễn Châu K đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm b, g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội “*Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b, đ, h khoản 2 Điều 254 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Lê Nguyễn Châu K ra trước tòa án để xem xét về tội danh và điều luật như đã nêu trên là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

[4] Đối với đối tượng tên Bảo và Tony: Theo lời khai của K, vào đêm 21/6/2021, Bảo và Tony (không rõ họ tên và địa chỉ) có đến nhà do bị cáo K thuê tại tổ 6 Khu phố 1, phường 10, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang chơi khoảng 15 phút thì ra về. Đến ngày 22/6/2021, Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ ma túy trên bàn gỗ tại nhà và K khai không biết số ma túy thu giữ là của ai, có thể do B và Tony để lại. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định đây chỉ là lời khai nhằm chối tội của bị cáo K. Ngoài ra, bị cáo K trình bày không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể của các đối tượng nêu trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tiền Giang không có căn cứ xác định lời khai này.

Nguồn gốc của 131 ống thủy tinh do bị cáo K khai mua trên mạng, không rõ thông tin người bán nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp với quy định pháp luật.

[5] Về nhân thân: Bị cáo K không có tiền sự và có 03 (ba) tiền án và chấp hành án xong vào ngày 29/02/2020.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo K thừa nhận tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 về tội này.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với 02 xe mô tô hiệu Vario biển kiểm soát 63C1-315.69 và hiệu Wave biển kiểm soát 63X6-0459 thu giữ: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định 02 xe mô tô này không liên quan đến hành vi phạm tội của Lê Nguyễn Châu K. Ngày 07/4/2022, Cơ quan điều tra đã trao trả 02 xe mô tô nêu trên cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị Kim L1 (là mẹ ruột của bị cáo). Áp dụng Điều 46 và Điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Cơ quan điều tra đã trao trả hai xe mô tô nêu trên

cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị Kim L1 là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với là số mà túy còn lại sau giám định và dụng cụ dùng để sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) bì thư màu nâu niêm phong chữ ký ghi họ tên Lưu Thị L3, Nguyễn Anh Q, Võ Hải P, Nguyễn Quốc P1, Nguyễn Thanh T (ký hiệu 2); 01 (một) túi niêm phong màu nâu có mã số PS1A 048572, có chữ ký ghi họ tên Điều tra viên Lưu Thị L3, Giám định viên Võ Minh T và dấu mộc tròn đỏ của PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 02 (hai) gói niêm phong ký hiệu M1, M2 ghi mẫu vật giám định trọng vụ số 2989/C09B ngày 23 tháng 5 năm 2022 có các chữ ký xác nhận của Giám định viên Lưu Xuân T1, Điều tra viên Lưu Thị L3 và đóng dấu tròn màu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh; 01 (một) gói niêm phong ký hiệu M3 ghi mẫu vật giám định trong vụ số 2989/C09B có chữ ký xác nhận của Giám định viên Lưu Xuân T1, Điều tra viên Lưu Thị L3 người chứng kiến Nguyễn Thị Thu H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh; 01 (một) túi niêm phong mã số PS2A 048577 ghi niêm phong số vụ 58 ngày 24 tháng 5 năm 2022 có các chữ ký xác nhận của Giám định viên Nguyễn Thị Kiều L4, Trợ lý giám định Huỳnh Tấn L5, Điều tra viên Trần Tấn Đ và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang; 01 (một) gói niêm phong ký hiệu số vụ 564/KL-KTHS ngày 27 tháng 6 năm 2022 có các chữ ký xác nhận của Giám định viên Nguyễn Văn Tuấn H, Điều tra viên Trần Tấn Đ, và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang; 02 (hai) cân điện tử: một cân màu trắng, một cân màu đen; 01 (một) hộp nhựa màu đen cam có chữ TollBox bên trong có 06 (sáu) đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) kéo bằng kim loại (đã qua sử dụng); 01 (một) hộp bằng kim loại màu trắng; 01 (một) bao thuốc lá Jet; 03 (ba) hột quẹt gas; 100 (một trăm) túi nylon màu trắng có viền màu đỏ chưa qua sử dụng; 01 (một) hộp bằng kim loại màu xanh có chữ milo không có nắp bên trong có 20 (hai mươi) túi nylon màu trắng; 01 (một) thùng carton có chữ tiger (vỏ thùng bị rách); 130 (một trăm ba mươi) ống thủy tinh được uốn cong có một đầu phình to; 01 (một) chai nhựa màu trắng trên đầu có gắn 01 (một) ống nhựa màu trắng và 01 (một) ống thủy tinh màu trắng được uốn cong có một đầu phình to; 01 (một) túi có dây kéo màu hình ca rô trắng đen; 02 (hai) cây kéo kẹp bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng); 01 (một) cây kéo cắt bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng); 50 (năm mươi) gói ny lon màu trắng có viền đỏ bên trong rỗng; 20 (hai mươi) gói nylon màu trắng không có viền bên trong rỗng; 02 (hai) bình gas mini và 01 (một) bình thủy tinh màu trắng phía trên có gắn một ống thủy tinh màu trắng có đoạn ống uốn cong và một ống nhựa màu vàng.

Đối với 01 (một) điện thoại di động Vivo màu xanh đen; 01 (một) điện thoại di động Mobell màu xanh đen; 01 (một) điện thoại di động Samsung màu xanh đen số IMEI: 351162965063061 và 01 (một) điện thoại di động màu xanh lá cây, số Sereerri: 356713056740234 là tài sản của bị cáo K nên trả lại cho bị cáo.

Đối với tiền Việt Nam 20.500.000 đồng (hai mươi triệu năm trăm nghìn đồng) được để trong gói niêm phong số 869/KL-KTHS(DD) có chữ ký ghi họ tên Trịnh Thúy L3, Trần Tấn Đ và dấu mộc tròn đỏ của PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bị cáo Khang và bà Loan đều thống nhất là của bà

L1 cho bị cáo K mượn để làm vốn sửa xe. Tại phiên tòa, bị cáo K tự nguyện trả lại cho bà L1 nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo trả cho bà L1 số tiền 20.500.000 đồng nêu trên.

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu VARIO biển kiểm soát 63C1-218.78, số seeerri 356713056740234 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 63C1-218.78 tên Nguyễn Thị Ngọc M. Nguồn gốc của xe mô nêu trên là do bà L1 cho bị cáo K mượn xe Vespa biển số 63C1-332.00 để làm phương tiện đi lại. Bị cáo K đã đổi xe Vespa cho chị Nguyễn Thị Ngọc M để lấy xe VARIO biển kiểm soát 63C1-218.78 và chị M đã trả thêm cho bị cáo K 15.000.000 đồng. Việc bị cáo K đổi xe được chị M, bị cáo K thực hiện xong. Tại phiên tòa, bà L1 thống nhất với việc đổi xe giữa bị cáo K và bà chị M. Bà Loan cho bị cáo K mượn xe làm phương tiện đi lại và không biết bị cáo K sử dụng xe để tàng trữ ma túy. Do đó việc bà L yêu cầu được nhận lại mô tô VARIO biển kiểm soát 63C1-218.78 là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Lời đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Nguyễn Châu K phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Nguyễn Châu K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm b, g, o khoản 2 Điều 249 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Châu K 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ điểm b, đ, h khoản 2 Điều 254, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Châu Khang 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, bị cáo Lê Nguyễn Châu K phải chấp hành hình phạt chung là 15 (mười lăm) năm tù. Thời gian chấp hành án tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 21/5/2022 được trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 22/6/2021 đến ngày 02/7/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô hiệu Vario biển kiểm soát 63C1-315.69 và xe mô tô hiệu Wave biển kiểm soát 63X6-0459 lại cho bà Nguyễn Thị Kim L1.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 (một) bì thư màu nâu niêm phong chữ ký ghi họ tên Lưu Thị L2, Nguyễn Anh Q, Võ Hải P, Nguyễn Quốc P1, Nguyễn Thanh Trường (ký hiệu 2); 01 (một) túi niêm phong màu nâu có mã số PS1A 048572, có chữ ký ghi họ tên Điều tra viên Lưu Thị L2, Giám định viên Võ Minh T và dấu mộc tròn đỏ của PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TIỀN

GIANG; 02 (hai) gói niêm phong ký hiệu M1, M2 ghi mẫu vật giám định trọng vụ số 2989/C09B ngày 23 tháng 5 năm 2022 có các chữ ký xác nhận của Giám định viên Lưu Xuân T1, Điều tra viên Lưu Thị L2 và đóng dấu tròn màu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh; 01 (một) gói niêm phong ký hiệu M3 ghi mẫu vật giám định trọng vụ số 2989/C09B có chữ ký xác nhận của Giám định viên Lưu Xuân T, Điều tra viên Lưu Thị L2 người chứng kiến Nguyễn Thị Thu H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh; 01 (một) túi niêm phong mã số PS2A 048577 ghi niêm phong số vụ 58 ngày 24 tháng 5 năm 2022 có các chữ ký xác nhận của Giám định viên Nguyễn Thị Kiều L3, Trợ lý giám định Huỳnh Tấn L4, Điều tra viên Trần Tấn Đ và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang; 01 (một) gói niêm phong ký hiệu số vụ 564/KL-KTHS ngày 27 tháng 6 năm 2022 có các chữ ký xác nhận của Giám định viên Nguyễn Văn Tuấn H, Điều tra viên Trần Tấn Đ, và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang; 02 (hai) cân điện tử: một cân màu trắng, một cân màu đen; 01 (một) hộp nhựa màu đen cam có chữ TollBox bên trong có 06 (sáu) đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) kéo bằng kim loại (đã qua sử dụng); 01 (một) hộp bằng kim loại màu trắng; 01 (một) bao thuốc lá Jet; 03 (ba) hộp quẹt gas; 100 (một trăm) túi nylon màu trắng có viền màu đỏ chưa qua sử dụng; 01 (một) hộp bằng kim loại màu xanh có chữ milo không có nắp bên trong có 20 (hai mươi) túi nylon màu trắng; 01 (một) thùng carton có chữ tiger (vỏ thùng bị rách); 130 (một trăm ba mươi) ống thủy tinh được uốn cong có một đầu phình to; 01 (một) chai nhựa màu trắng trên đầu có gắn 01 (một) ống nhựa màu trắng và 01 (một) ống thủy tinh màu trắng được uốn cong có một đầu phình to; 01 (một) túi có dây kéo màu hình ca rô trắng đen; 02 (hai) cây kéo kẹp bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng); 01 (một) cây kéo cắt bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng); 50 (năm mươi) gói ny lon màu trắng có viền đỏ bên trong rỗng; 20 (hai mươi) gói nylon màu trắng không có viền bên trong rỗng; 02 (hai) bình gas mini và 01 (một) bình thủy tinh màu trắng phía trên có gắn một ống thủy tinh màu trắng có đoạn ống uốn cong và một ống nhựa màu vàng.

Trả lại cho bị cáo Lê Nguyễn Châu K: 01 (một) điện thoại di động Vivo màu xanh đen (Tình trạng điện thoại qua sử dụng trầy xước, máy không lên nguồn); 01 (một) điện thoại di động Mobell màu xanh đen (Tình trạng điện thoại qua sử dụng trầy xước, máy không lên nguồn); 01 (một) điện thoại di động Samsung màu xanh đen số IMEI: 351162965063061 (Tình trạng điện thoại qua sử dụng trầy xước, máy không lên nguồn); 01 (một) điện thoại di động màu xanh lá cây, số Sêri: 356713056740234 (Tình trạng điện thoại qua sử dụng trầy xước, máy không lên nguồn).

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Kim L1: Tiền Việt Nam 20.500.000 đồng (hai mươi triệu năm trăm nghìn đồng) được để trong gói niêm phong số 869/KL-KTHS(DD) có chữ ký ghi họ tên Trịnh Thúy L2, Trần Tấn Đ và dấu mộc tròn đỏ của PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 (một) xe mô tô hiệu VARIO biển kiểm soát 63C1-218.78, số khung 511KK506040, số máy JM51E1505660 (Tình trạng xe cũ, trầy xước, rỉ sét, không kính chiếu hậu); 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 63C1-218.78 tên Nguyễn Thị Ngọc M.

Hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đang giữ toàn bộ các vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/10/2022.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Nguyễn Châu K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Tp Mỹ Tho;
- Công an Tp Mỹ Tho;
- C.c THADS Tp Mỹ Tho;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Mai Thị Mỹ Trang